NGUYỄN THỊ THỤY VŨ

Chân trời xa lạ

CHÍNH TRỊ
XÃ HỘI
VẤN ĐỀ
VĂN HÓA
KINH TẾ

vấN ĐỀ số 17
tháng 12-1968

chân trời xa lạ

NGUYỄN THỊ THỤY VŨ

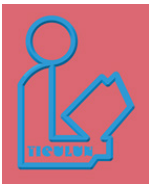

Paris * 04.2025

Bìa : ***M. C. P***
Nguồn : ***Thư viện Tiếu Lùn***

chân trời xa lạ

NGUYỄN THỊ THỤY VŨ

Nguyệt san Vấn Đề
Số 17 tháng 12-1968

Nhiều tin bàn tán về Đức. Có người cho rằng nàng lấy Lập và khi nàng có chửa thì hắn bỏ trốn lên Saigon theo gánh hát cải lương, học ca vọng cổ, rồi được làm kép nhì có triển vọng làm kép chánh. Có người lại đồn rằng Đức năn nỉ Lập nhận làm cha cái bào thai trong bụng, nhưng Lập tàn nhẫn nói rằng đứa con chưa chào đời của Đức không phải là con của chàng. Đây là không khí tỉnh lỵ. Từ khi gặp Đức ở chỗ hàng bán trái cây tới bây giờ, tôi vẫn chưa đến nhà nàng vì ngại má nàng cho là tôi đến dòm ngó để xác nhận tin đồn.

Bãi trường đã gần hai tháng rồi. Trong số bạn bè thi bằng Thành Chung chỉ có Sáo, Oanh, Tín và Quan thi đậu. Tôi không buồn như những đứa siêng học mà không gặp may. Tôi tự an ủi là mình học thiếu sót nhiều quá, ân hận nỗi gì? Vả lại, tôi còn phải đi làm việc, thì giờ của tôi quá eo hẹp. Nhưng đôi lúc, tôi cũng thấy rõ là mình không đẹp, không tài, lại thiếu bằng cấp thì trời ơi, cái «tiểu sử» của mình sao mà trơn lu, thiếu hấp dẫn vậy.

Kim đã về quê sau khi được phóng thích. Nàng cho bà chị trưởng lên nhà trọ tom góp đồ đạc. Sáo cũng về Trà Vinh nghỉ hè. Chúng tôi mỗi đứa một nơi, Quan được đi nghỉ mát ở Ô Cấp hay Long Hải, phần thưởng của kẻ thi đậu.

Lâu quá, tôi không gặp chúng bạn kể từ khi trường đóng cửa nghỉ hè. Lúc đầu,

suốt ngày, ngoài hai bữa cơm, tôi mướn truyện Tàu đọc say sưa. Đột nhiên, tôi bứt rứt và tôi nghĩ rằng mình thử viết lách xem sao. Một ly nước chanh, một xấp giấy, một cây viết đủ giúp tôi tạo nhiều thế giới, trong đó có ái tình, tuổi trẻ. Bối cảnh trong truyện của tôi là một dòng sông, một ngôi trường. Viết xong, tôi quăng tác phẩm mình qua một bên, không buồn đọc lại, đầu óc tôi xây xẩm. Một ngày đối với tôi dài thườn thượt và ban đêm, tôi lại mất ngủ thường xuyên.

Oanh đã về Sa Đéc. Chỉ còn Đức là người cùng tỉnh với tôi. Tôi lại buồn bực, muốn đi lang thang tìm nhà bọn bạn cũ tán láo. Nắng vừa bớt hanh, tôi đạp xe tới nhà Đức. Cánh cửa bên ngoài khép hờ hững, tôi dắt xe đạp vào trong và áp mặt vào kẹt cửa. Giàn hoa lý với những chùm hoa vàng nhạt thơm thoảng. Bốn

bề nắng gắt. Con chó phèng nằm thiu thiu bên hè.

Tôi gõ nhè nhẹ cánh cửa. Tiếng Đức vọng ra:

– Ai đó?

Tôi đẩy cửa bước vào. Đức nằm trên bộ ván gõ, chống tay ngồi dậy. Tôi đến gần chưa kịp hỏi thì Đức ôm bụng nhăn nhó.

– Đau sao vậy? Bác gái đâu rồi?

Đức lắc đầu:

– Hình như bả ra sau vườn.

Đức quấn chiếc mền dằn trên bụng, rên khe khẽ. Tôi hỏi dồn:

– Uống thuốc gì chưa?

Vẫn lặng thinh, nàng lắc đầu rồi vụt

lăn ra ván, kêu lên nho nhỏ:

– Chết tao rồi, làm ơn đi kêu má tao dùm.

Tôi hốt hoảng chạy thẳng ra sau nhà. Bà Tư, mẹ của Đức đang ngồi thản nhiên chuốc tàu lá cau khô để bó chổi dưới ánh nắng lổ đổ trên chiếc nón lá bung vành. Tôi lại gần gọi giật:

– Thưa bác, con Đức đau nhiều quá.

Bà Tư há hốc mồm và quăng con dao chành xuống đất, chạy vào nhà. Tôi trở lại đỡ Đức dậy. Mồ hôi nàng ướt cả trán, lạnh ngắt, và hơi thở nàng dồn dập, mệt nhọc.

Hốt hoảng, bà Tư chạy qua hàng xóm la bài hãi:

– Ai cứu dùm con tôi?

Bà Hai Trầu thò đầu ra, hỏi dồn:

– Gì đó chị Tư?

Bà Tư mếu máo:

– Chị qua coi con Út tôi nó gần như ngặt mình.

Hàng xóm nghe kêu cứu chạy tới tấp vào nhà. Bà Hai Trầu, trên vai vắt chiếc khăn sọc xanh dương, đến tốc mền ra, rờ vào trán Đức. Bà liền lật đật rút chiếc khăn vắt vai bịt lên đầu, vừa bước ra cửa, còn nói ngoái lại:

– Để tôi đi rước mụ. Thai cô Út sắp ra rồi.

Bà Tư hốt hoảng, cãi

– Con Út tôi là gái đồng trinh. Chị đừng có hàm hồ nói bậy nữa.

Bà Hai Trầu nhổ ngụm trầu xuống đất, xua tay:

– Cái thai này tuy ba tháng, nhưng nó sắp ra rồi. Nếu không phải thì chị cứ tròng quần lên đầu tui như hồi mấy tháng trước chị đã chửi đổng.

Không đợi bà Tư trả lời, bà Hai Trầu lính quýnh nhảy lên xe xích lô. Bà Tư ngồi khoanh tay, miệng không ngớt niệm Phật. Đức nhảy phóc xuống đất lăn mấy vòng, tóc tai rũ rượi như người điên. Mọi người hướng ra cửa chờ đợi. Tôi đến đỡ nàng dậy. Đức mềm nhũn trong tay tôi. Tôi hoảng hốt trước lời nói cương quyết của bà Hai Trầu và nỗi vô tâm của bà Tư. Chẳng lẽ bà đã từng đẻ hàng chục đứa con mà không có chút kinh nghiệm nào về sự thai nghén hay sao? Một đứa con gái sống kề cận bà đã bao nhiêu năm, bà

lại không rõ được sự thay đổi trên thân thể nó hay sao?

Tiếng rên siết của Đức càng lúc càng gấp rút. Bà Tư hết đứng lại ngồi, tay chân bà hình như thừa thãi. Tôi cũng vậy, chỉ biết bôi dầu lên bụng, trán, màng tang cho Đức. Ngoài sân, nắng chưa tắt, màn trời xanh lơ lồng qua tàng cây trứng cá từng miếng lụn vụn.

Thình lình có tiếng bà Hai Trầu ong óng ngoài cửa:

– Chú cho tui xuống đây.

Tiếng xe xích lô máy hãm ga và đậu trước cửa. Bà Hai Trầu móc tiền trong túi áo dúi vào tay bác phu xe xích lô rồi chạy tuốt vào nhà. Bà mụ tay cầm chiếc giỏ tre lẻo đẻo theo sau.

Bà Hai rút chiếc khăn sọc trên đầu

vắt lên vai, và ra lịnh cho mọi người khiêng Đức vào buồng. Bà hối bà Tư:

– Chị đứng xớ rớ ở đây làm gì. Đi vô bếp nấu cho tôi mấy ấm nước sôi.

Trước khi nhảy vào buồng, bà Hai Trầu xua tôi:

– Ra lẹ đi em. Học trò đừng vô chỗ đàn bà đẻ rồi u mê học hành không được.

Tôi bước lẹ ra ngoài. Cửa buồng đóng ầm lại. Tôi bước lại ngồi trên ghế trường kỷ lắng nghe từng tiếng kêu khóc ri rỉ của Đức bên trong. Tôi sợ chuyện đẻ đái, thai nghén lắm. Xem hát bội, tôi rầu gặp màn các bà hoàng hậu hoặc vợ trung thần vừa chạy giặc vừa chuyển bụng. Tôi ghét nhứt là đi coi hát cải lương gặp con đào chánh đang có nghén, phải nịt bụng để đóng tuồng. Hát bội không bao giờ có

màn phá thai. Chuyện này thường gặp ở trong tiểu thuyết đăng trên báo, làm cho tôi thấy rõ cái thân phận bi đát của đàn bà hơn.

Bà Tư bước lại bên cạnh tôi, tay vịn lên thành ghế, miệng không ngớt cầu nguyện. Tim tôi chùng xuống từng lúc qua những tiếng hét của Đức.

Bà Hai Trầu nói vọng ra:

– Nếu lỡ thì để mà đẻ, chứ cô Út phá như vậy, lỡ nó phá lại thì chết chớ sống sao nổi?

Tôi nhìn sang bà Tư. Bà không ngớt van vái:

– Lạy Trời, lạy Phật phò hộ cho con tui tai qua nạn khỏi, tui sẽ ăn chay một tháng

Tiếng ré của Đức vang ra:

– Chết! Chết tôi, thím Hai ơi, đau quá.

Bà Tư nhổm dậy, định tông cửa chạy vào nhưng bà dừng lại, hai đầu gối không muốn vững. Tiếng la của Đức vut im bặt. Tôi cũng bớt lo âu. Đáng lý chiều này, tôi sẽ được đi tìm không khí thoải mái bên những đứa bạn cũ. Những mẩu chuyện bao đồng sẽ làm cho tâm hồn tôi thơ thới trong vài giờ. Thật không ngờ tôi tới đây, rồi tự ý chia xẻ đau buồn của nhà Đức và đẩy tôi vào làm một nhân chứng bất thần của vở kịch bi hài.

Từ ngày dan díu với Lập, Đức không còn học hặc với tôi nữa. Nàng đã độc chiếm chàng vì chàng vừa bị một cô nhân tình trước bỏ rơi. Lập bị chạm tự ái và chàng quơ nhầu Đức, cô gái mà ngày

xưa chàng đã cho đó là một mẫu người đanh đá, chua ngoa. Bây giờ, Lập bỏ đi khi Đức mang thai, và nàng muốn phi tang chứng tích mối tình dối trá đó. Tự nhiên tôi hết tin tưởng những anh chàng có đôi chút tài mọn và có tướng mạo dễ nhìn. Tôi vụt giật mình. Nếu ngày trước tôi lụp chụp dan díu với Lập, tôi có lâm vào hoàn cảnh bất hạnh như Đức không? Một kẻ dữ dằn, hỗn láo, chì đá như Đức thật ra chỉ là một kẻ yếu đuối, không né tránh được sự lôi cuốn của cảm giác.

Trời đã xế chiều. Nắng thắp sáng trên chót các nọc trầu ngoài sân. Cánh cửa buồng vụt mở, bà Hai Trầu bước ra, ném trên bộ ván gỏ miếng vải niền ba khoanh dây chì kết chắc làm ba đoạn:

– Xong rồi, chị Tư. Cô mụ Chín nói là cô Út uống thuốc phá thai và niền bụng bằng cái nịt này. Bào thai bị bóp nghẹt và

chết trong bụng. Đó, chị thấy chưa? Hồi xưa chị cứ chửi tui và đòi tròng quần lên đầu cả dòng họ tui.

Bà Tư nhảy xuống đất hai tay xá dài, miệng mếu máo khóc:

– Chị Hai ơi! Ơn chị cứu con tui, tui sẽ nhớ tới chết. Tui xin lỗi chị vì tui không biết con tui hư. Ở ngoài, người ta biết hết trọi chớ tui tối ngày chỉ lủi thủi ở sau vườn. Trời ơi, con tui làm xấu hổ tui. Phen này tới phiên tui đội quần thiên hạ.

Bà Hai Trầu thấy bà Tư khóc lóc thê thảm quá, liền an ủi:

– Thôi chị, chuyện đó lỡ ra rồi. Tui cũng biết sanh con, ai dễ sanh lòng?

Bà mụ bước ra báo cáo tình trạng sức khỏe của Đức có mòi khả quan. Bà nói:

– Xong xuôi rồi, cái thai đó, tui đã gói trong tờ giấy nhựt trình để dưới giường. Bà đem chôn dùm.

Tôi bước vào phòng. Đức nhướng mắt rồi đưa tay ngoắc tôi lại gần. Tôi ngồi bên mép giường, hỏi:

– Mày thấy thế nào?

– Đỡ nhiều rồi nhưng còn bải hoải lắm.

Đức ngẩng nhìn tôi, nước mắt chảy dài hai bên màng tang. Với vẻ mệt nhọc, nàng nói nhỏ:

– Mày đẩy dùm tao cánh cửa sổ, ngộp lắm!

Tôi cãi:

– Gió lắm, cơ thể mày đang yếu mà.

Đức năn nỉ:

– Tao cần thoáng một chút.

Tôi đẩy một cánh cửa. Ánh sáng và gió ùa vào. Đức mỉm cười:

– Chắc mày không ngờ chuyện xảy ra?

Tôi trách:

– Đáng lý mày nên thú thiệt với bác việc này. Người già có kinh nghiệm, bả sẽ giải quyết cho mọi việc êm xuôi.

Nụ cười Đức vẫn đậu trên môi tái nhợt, pha một chút cay đắng. Mặt nàng không còn vẻ ngạo mạn, đanh đá. Tôi mong từ đây về sau, nàng dịu dàng, dễ mến hơn. Biết đâu sự thất bại, sự bất hạnh ở đời sẽ giúp con người thay đổi mau chóng?

Đức lắc tay tôi:

– Tao đã cố ý phá cho rồi và công việc tưởng đâu êm xuôi. Nói cho má tao biết thì bả chẳng giúp tao được việc gì mà còn làm rắc rối lên. Mày chưa biết cái tánh của bà già tao.

Tôi hỏi

– Mày uống thứ gì để phá "nó"?

– Tao nghe đồn đâm rau răm uống với rượu. Uống cả rổ rau răm mà chẳng ăn chung gì.

Ngừng một lúc, Đức tiếp:

– Người thì bày biểu uống ô-kim thế nào nó cũng ra. Tao uống hết năm viên và đâu cũng vào đó. Kẻ khác lại nói đến công hiệu trục thai của đọt trúc đâm nhỏ trộn với nước cơm vo. Tao làm đủ thứ để phi tang…

Tôi ngắt lời:

– Mày ẩu lắm. Coi chết như trò chơi.

Tôi lấy chai dầu Nhị Thiên Đường xức lên màng tang của Đức và cảm thấy mắt mình cay cay trước những giọt nước mắt của nàng rớt trên gối.

Đức nghẹn lời rồi cố gắng nói:

– Từ đây tới tối chắc cả tỉnh biết tao có chửa hoang. Tao khó lòng ở đây lắm, Liễu à.

Tôi cản:

– Việc gì rồi nó cũng qua. Chớ cái lì lợm trịch thượng của mày để đâu? Cho thiên hạ bàn tán nhiều lắm là ba tháng. Mỏi mồm mỏi lưỡi là họ thôi chớ gì.

Tôi kéo chiếc mền len màu hồng nhạt đắp tận cổ nàng rồi cáo biệt.

Đèn đường rực lên từ mỗi cột dây thép. Tôi lao đao trong cảm giác buồn nôn. Khứu giác tôi vừa nhả ra mùi tanh tưởi của máu, mùi dầu nóng và mùi rượu khử trùng. Hình ảnh rầu rĩ của bà Tư đan lộn với nét mặt xanh xao thảm hại của Đức làm tôi mệt mỏi, chán nản. Rồi đó, nét mặt lém lỉnh cùng với lời ca dìu dặt của Lập trong đêm trăng nọ lung linh nhảy múa qua đầu óc tôi. Tôi đánh thót như mình vừa bước hụt chân.

Saigon, ngày . . . . .

Liễu thân mến,

Tao nói với mày là tao phải đi khỏi cái tỉnh Vĩnh Long này. Tao không chì đá như mày tưởng, tao chịu đựng không bền trước những cái nhìn soi bói của bè bạn,

người quen. Tao lầm lỡ, nhưng tao không phải đĩ thỏa như thiên hạ tưởng.

Liễu ơi! Đàn bà phạm tội vì trót yêu một người rồi giết một mầm sống trong bụng, phải trả một giá quá đắt… dẫu cho nước sông Cổ Chiên cũng chưa rửa sạch hết nhục nhã. Phải nuốt nước mắt, phải bịt mặt mà đi chỗ khác, để mai kia mốt nọ còn có cơ hội lấy chồng. Ở đây, chỉ tổ làm gương xấu cho gái nhà lành. Tao phải đi, dẫu có vào nơi cùng cốc thâm sơn cũng cam lòng.

Trước đó tao cũng muốn đi. Nhưng là đi vào hư vô, vào cõi chết. Tao mua sẵn một ống thuốc ngủ, rồi sau đó, tao thèm món gì lập tức ăn món nấy. Liên tiếp bốn ngày, tao ngốn nào là thịt quay, thịt bò nướng chanh, cá chẽm chiên tương, bánh ngọt, xoài tượng, hột vịt lộn. Đến thỏa thuê, chê chán. Quá no nê, con người đâm

ra uể oải, chểnh mảng ngay cả chuyện tự tử. Thật ra, công việc đó đâu có khó khăn gì, chỉ cần một ly nước lạnh để đưa thuốc vào bao tử là xong xuôi, nhưng ống thuốc giấu cất ở tận đáy rương nên tao làm biếng lấy ra.

Ngày thứ tư, tao đi uốn tóc, sơn móng tay, và mua bông hường về cắm trong cái lục bình ở phòng ngủ. Tao mặc một bộ "côm-lê" màu gạch tôm, dồi phấn thật khéo, thoa son thật tươi, lại xịt dầu thơm Nuit d'Orient trên tóc, để mình được đẹp đẽ trước khi từ giã cõi đời. Nhưng mà trong khi trang điểm, nhìn bóng trong kiếng, tao thấy mình đẹp, chưa đáng chết và oan nghiệt hãy còn dài. Tao bỗng run sợ, vội lấy ống thuốc ngủ liệng vào cầu tiêu… Đó, Liễu thấy chưa? Chết đâu có dễ dàng. Phải can đảm lắm thì việc tự vận mới đặt được kết quả.

Mà thôi, tao đi là ổn thỏa. Đất Sài Gòn mênh mông, có thể vùi chôn tông tích, lẫn quá khứ. Lại nữa, tao thù đời, tao cần phải tạo lấy một tương lai.

Tao muốn sau này tao đẻ một lũ con trai để thiên hạ không nhắm ngay cái lầm lỡ của tao, mà tròng vào đời sống của chúng như trường hợp đẻ con gái.

Liễu, mày là một đứa khá mặt chai mày đá, không hề đính chính lời dèm siểm. Tao mến mày ở thái độ bình thản đầy kiêu hãnh đó. Nhưng dầu sao đất Vĩnh Long cũng không phải là thế giới của mày. Ở đó, chỉ có cái nhãn hiệu bịp bợm. Mày cũng là một con thú hoang trong tâm hồn. Tao chờ mày ở Sài Gòn, vui buồn, chị em có nhau.

Đi là phải Liễu à! Thời thế bây giờ đảo điên lắm. Saigon là chỗ để cho bọn hồ ly

yêu nghiệt dấu đuôi, để chúng có cơ hội tu chỉnh lại cuộc đời. Tao hy vọng lắm, ngay khi viết bức thư này, tao đã tìm lại được sự bồng bột đối với cuộc đời như những năm xửa, năm xưa.

Thật sự, tao sợ miệng đời lắm. Tao hèn nhát, quay mặt với sự thật, nhưng tao không muốn mình bị sự lầm lỗi đầu tiên tàn sát cả một cuộc đời dài. Vĩnh Long không hề dung thứ nhược điểm của ai. Người chung quanh rặt là một thứ đạo đức cứng ngắt, không thể mở cho kẻ thất bại cô đơn một sinh lộ nào.

Có lý do gì mà mày muốn nấn ná ở đó? Cái chí lớn, mộng tưởng của mày, chắc là tắt ngấm lâu rồi? Cuộc sống ở Vĩnh Long không thể nào thỏa mãn những giấc mơ phiêu lưu mạo hiểm của mày. Vậy mày nên nghe lời tao. Tao cô đơn, tao cần mày. Vậy mày nên tom góp quần áo, vòng

xuyến lên đây, để đi học Anh văn, và anh rể tao sẽ đưa mày làm sở Mỹ, lương mỗi tháng tám ngàn đồng. Nếu mày có miệng lưỡi khá, viết lách trơn xuôi, ảnh sẽ dành cho mày một chân phóng viên của một tờ nhật báo. Hãy làm thứ chim bói cá, gặp mồi là chớp liền. Saigon là một con sông rộng có nhiều mồi, một nơi dành cho kẻ thích hoạt động, đó Liễu.

Tao mòn mỏi chờ mày.

Bạn mày.

HIỆP ĐỨC

Tôi xếp thơ lại bỏ vào cái ví da màu đen, rồi lục đục thu xếp quần áo và những vật dụng cần thiết vào chiếc va-li da cũ màu nâu. Tôi đã cương quyết rời bỏ cái tỉnh lẻ đìu hiu này, nơi đã nhốt

tôi hai mươi năm. Tôi có cảm tưởng như mình là một loại cô hồn thích phá phách, nhưng phải đầu hàng thầy pháp, và bị ông ta nhốt vào một cái tĩn, có dán bùa Lỗ Ban trên nắp.

Tôi loay hoay viết một lá đơn xin thôi việc, nộp vào Ty Tiểu học và không cần đợi giấy phép chấp thuận. Sẵn dịp má tôi về quê ngoại chơi trọn tháng, tôi có ý định liều một lần. Tôi đi rồi xin phép sau. Nếu xin phép má tôi bỏ việc ngang, để đi đến một xứ lạ, không thân nhân, không công việc bảo đảm cho hai bữa cơm mỗi ngày, chắc chắn không bao giờ má tôi bằng lòng. Má tôi thường nói cái đất Saigon vàng thau lẫn lộn, con gái lục tỉnh lạng quạng lạc lên đó chỉ việc hư thân, và biến thành nàng Kiều lưu lạc chốn Lâm Truy. Tôi cho đó là những lời đe dọa vô căn cứ. Tôi không là loài khỉ, nên khó ai rung

cây nhát được. Tôi đã từng nuôi dưỡng ý tưởng thoát ly khỏi tỉnh này, để tìm một không khí mới. Tôi sẽ rời bỏ ngôi nhà cổ âm thầm với tiếng cắc kè trên đầu kèo, như lời nguyền rủa tương lai từng đêm, với đàn chuột lắt chí chóe dưới đáy tủ nghe nhức nhối, rờn rợn trong tâm não, và tôi sẽ đi trốn mùi ngan ngát của hoa hoàng lan, lẫn hoa dạ lý thơm suốt đêm làm tôi muốn chết ngộp. Tôi ngại nghe tiếng chim heo hét lên buốt óc vào lúc tảng sáng, và tiếng xà lan xình xịch bên kia sông. Tôi muốn chạy trốn bối cảnh nhàm chán đó, cùng những âm thanh rã rời buồn nản, như cuộc sống tôi hiện tại. Tôi đi đây, ngày mai ra sao cũng mặc. Cứ đi, bỏ lại sau lưng mình cái thành phố nhỏ hẹp, với ánh đèn đường vàng vọt, với những lời dèm pha cho mọi nỗi bất hạnh, với cuộc sống che dấu, đạo đức giả vờ. Tôi vào giường dỗ giấc. Tiếng động

trong nhà lẫn ngoài ngõ rỉ rả lọt vào tai tôi. Nhìn chiếc đồng hồ tay qua ánh đèn ngủ, những con số li ti mờ nhạt, tôi giương mắt to lên hơn. Hơn hai giờ đêm, giấc ngủ gần gũi. Tôi đã bắt đầu say say vì viên thuốc an thần nuốt vào lúc chập choạng tối.

Tôi ngủ lơ mơ bên chiếc băng gần tài xế, thuốc ngủ còn quyện lại trong cơ thể. Tôi quàng chiếc khăn the màu đỏ túm mái tóc cho khỏi tung gió. Trời còn tối, những vì sao nhấp nháy trên nền trời đen, gió lạnh lòn vào gáy tôi như một bàn tay lạ vuốt lên đó. Chiếc khăn mỏng trùm từ trán qua gáy. Tôi gài nút áo len cuối cùng và nhắm mắt dưới đôi kiếng râm. Đèn trong xe tắt bớt, chỉ chừa lại ngọn đèn lù mù chính giữa. Tôi chập chờn trong giấc ngủ đứt nối. Bỗng tiếng

xe thắng gấp làm tôi chúi mũi tới trước, và tiếng kêu ơi ới của chú lơ xe cất lên:

– Mời bà con cô bác xuống xe qua bắc.

Tôi choàng tỉnh dậy, hai mi mắt cay cay. Tôi bước xuống xe, lao đao trong niềm trống vắng đơn độc. Tôi ra đi không báo trước cho bất cứ đứa bạn nào. Tôi sợ đưa tiễn bịn rịn. Tôi lầm lũi bỏ quê hương đi một mình trên chuyến xe đò vào lúc tờ mờ sáng. Cuộc hành trình này sao mà đơn độc, không một ánh mắt quyến luyến, một bàn tay vẫy giã từ. Tôi vụt thấy mình mâu thuẫn. Bước chầm chậm theo đoàn người đi trước, tôi mệt nhọc chán nản, Tôi muốn quay trở lại thành phố cũ, cái thành phố mà tôi ngấy chán từ lâu, nhưng sao lúc rời bỏ nó, tôi cảm thấy ngậm ngùi luyến tiếc? Chiếc bắc từ từ rời bến, tôi âm thầm từ giã cái

thành phố này, xa dần những hình ảnh quen thuộc, đoạn tuyệt những thú vui của tuổi học trò. Tôi đem theo những gì trong chuyến phiêu lưu vô định đó? Phải chăng chỉ còn là những kỷ niệm thời thơ ấu?

Tiếng rao hàng làm tôi tỉnh một giấc ngủ ngắn. Một ý nghĩ chạm mạnh vào đầu tôi. Mình ra đi thật sao? Chắc gì ra đi là chinh phục được thế gian? Nước mắt tôi vụt ứa ra. Tôi khóc và đầu óc tôi lan man.

Cuộc vui nhộn với lũ bạn thân làm sao giữ chân tôi được? Tối đã cảm thấy nỗi chua chát thất vọng từ khi mình khao khát tình yêu, từ khi Kim và Đức gặp chuyện bất hạnh. Sự đùa cợt ầm ĩ đối với chúng tôi chỉ là một thái độ giả

tạo khỏa lấp cái nham nhở, trống trải của cuộc đời.

Đức đã lên Sài Gòn sau đêm cầu cơ một tuần lễ. Nàng vẫn giữ cái tên Hiệp Đức. Nàng đã dự cuộc thi Hoa Hậu trong một kỳ triển lãm các sản phẩm nội hóa, dự thi tài tử điện ảnh do một hãng phim Tàu trong Chợ Lớn tổ chức. Nàng không được trúng tuyển, nhưng cần gì. Ảnh của nàng cũng đã được xuất hiện trên các tạp chí hoặc trên vài tờ tuần san dành cho phụ nữ. Nghe đồn rằng nàng biết ăn cơm Tây, xử dụng muỗng nĩa rất điêu luyện.

Kim trở lại cái thế giới riêng biệt, bịnh hoạn của nàng, ở đó ngập tràn một màu tím yếm thế, và Kim đắm chìm trong cơn ác mộng, tới chết cũng chưa chịu tỉnh.

Oanh sắp lấy chồng, một giáo viên xuất thân trường Quốc Gia sư phạm; nàng giản dị, không hề nuôi một giấc mộng phiêu lưu hào hứng. Tôi cầu mong cuộc đời Oanh suông sẻ như tâm hồn phẳng lặng của nàng.

Sáo cũng được một người bạn trai òn ĩ cha mẹ đem trầu cau đến làm lễ hỏi.

Quan và Tín hãy còn tiếp tục đeo đuổi chương trình đệ nhị cấp.

Tôi còn gì nữa mà đóng khung cuộc đời con gái trong cái tỉnh lẻ thiếu tình yêu, vắng bạn bè trang lứa? Tôi nào phải là loài chim bói cá, tôi đã không bắt được những con mồi đúng lúc như khi gặp Nam và gặp Lập. Mơ mộng hoài làm tôi nhức cả đầu, và tôi thấy cứ như vậy, cuộc đời chẳng đi tới đâu.

Tháng rồi, tình cờ tôi gặp một người chị bà con từ Sài Gòn về thăm chòm xóm tỉnh nhà. Chị ăn mặc nhởn nha, trang điểm tỉ mỉ, ăn nói kiểu cách. Tôi hi vọng rằng một khi mình ra đi, sẽ gặp cảnh đất khách hậu đãi kẻ tha phương cầu thực. Phải chăng ngoài tỉnh lỵ này, một cuộc đời tươi sáng thảnh thơi sẽ lót dưới chân tôi như lời anh Ân nhập vào cơ? Thú thật tôi khó tin tưởng, ký thác đời mình vào sự huyền bí. Tuy nhiên tôi phải đi. Tôi sắp mòn mỏi, nghẹt thở rồi.

Chợt có tiếng gọi sang sảng tên tôi làm tôi giật mình. Tôi quay mặt ra phía sau. Một thanh niên mặc áo thun màu xám bó sát in rõ các bắp thịt căng tròn. Chàng ngồn ngộn sức sống, và nụ cười rất tươi tắn, rất tinh nghịch của chàng làm khuôn mặt của chàng quyến rủ bội phần.

– Anh Lập!

Lập ngồi cách tôi hai cái băng. Tự nhiên hình ảnh Đức quằn quại, rên rỉ trong cơn phá thai như hiện ra trước mắt tôi. Phải chăng đó là sự trả giá quá mắc của một cô gái hết lòng yêu dấu người tình? Tôi rủa thầm: "Đồ Sở Khanh!", rồi tôi tự tạo ngay vẻ mặt lãnh đạm và ngó Lập bằng cặp mắt ghẻ lạnh, nghiêm khắc. Rồi đó, tôi nhìn về phía trước. Xe vẫn chưa chạy. Không khí trong xe càng lúc càng ngột ngạt, oi bức. Tôi bơi lềnh bềnh trong cơn lơ mơ một lúc lâu.

– Cô Liễu!

Tôi quay lại. Lập đã ngồi sau lưng tôi.

Tôi cau có hỏi:

– Ủa, sao anh được đổi chỗ ngồi?

Lập lại cười lém lỉnh:

– Tôi điều đình giỏi không cô?

Nụ cười đáng ghét, nhưng cũng thật lôi cuốn. Tôi hừ một tiếng, nhìn về phía trước.

– Cô Liễu!

Lại kêu nữa. Tôi xẵng giọng:

– Gì vậy?

Lập điềm tĩnh:

– Cô có vẻ ác cảm đối với tôi.

– Sao anh đoán mò kỳ cục vậy

Lập suy nghĩ:

– Tôi cảm thấy như vậy. Chắc là cô ghét cay ghét đắng sự lầm lỗi đã qua của tôi chớ gì?

– Mắc mớ gì tới tôi.

Tôi tàn ác:

– Anh lầm rồi. Tôi mệt lắm, tôi xin cắt đứt câu chuyện nơi đây.

Tôi tức tối. Mới xuất hành đã gặp cái tên đểu giả rồi. Không hiểu là điềm hên hay điềm xui đây? Không hiểu từ khi lên Sàigòn, hắn đã làm vương, làm tướng gì rồi.

Lập im lặng. Xe bắt đầu chạy. Gió mát ùa vào xe, và tôi đỡ bực bội. Lập lại nói:

– Chắc Liễu đã nghe chuyện giữa Đức và tôi?

– Tôi còn thấy Đức trong lúc phá thai hiểm nghèo nữa. Anh thật là…

Tôi phân vân chọn tiếng để nhiếc Lập một cách mát mẻ và cay nghiệt, nhưng tìm mãi không ra. Tôi lại cười gằn:

– Anh giải thích việc anh làm đi.

– Như thế này…

Lập nói gì tôi cũng cố tình không nghe. Tôi tin sao được một thằng Sở Khanh. Tuy nhiên, tôi chú ý mấy câu sau cùng:

– Cuộc sống bưng bít làm cho tôi không nén được thú tính. Tôi thành thật nhận lỗi, nhưng tôi không thể lấy Đức làm vợ được.

Nếu ngồi gần bên cạnh Lập, tôi đã tát vào mặt chàng, cho chàng biết đời một cô con gái không rẻ mạt và chỉ được trả giá bằng một tiếng xin lỗi suông trơn của chàng. Tôi nhìn chàng thù hằn, tức tối.

Tuy nhiên, tôi không thể không bị cuốn hút bởi vẻ mặt tươi sáng của chàng, và đầu óc tôi lộn xộn những cảm nghĩ quàng xiêng. Tôi không quên được điều chua chát này: một quãng đời con gái của tôi đã bị bỏ quên. Trước mặt tôi, có kẻ hiện thân là một thứ ma túy nguy hiểm, đừng nên rớ tới. Nhưng mà tôi sắp đi vào một thành phố xa lạ, chưa có bạn đồng hành.

Lập đưa cho tôi một tấm danh thiếp:

– Liễu cầm lấy. Tôi hi vọng có ngày gặp lại Liễu tại Sài gòn.

Tôi không nhúc nhích. Tấm danh thiếp rơi giữa cặp đùi tôi. Tiếng Lập thong thả, chững chạc:

– Càng giải thích, càng rối rắm, lố bịch. Tôi chỉ nhận lỗi thôi.

Tôi cười rũ:

– Nhận lỗi bằng cách bỏ mặc Đức một mình đương đầu với tủi nhục và dư luận tàn ác sao?

– Tôi chẳng biết làm sao hơn. Lúc đó tôi chưa ra đời, còn lúng túng vụng về trước mọi hoàn cảnh.

Rồi thôi, tôi còn hiểu mình ra sao nữa khi Lập đặt nhẹ bàn tay lên cổ tôi? Tôi muốn phản đối, chửi mắng, nhưng miệng tôi như bị khóa lại. Con gái dễ yếu đuối. Tim tôi muốn bể ra. Quãng đời cô đơn, thiếu thốn tình yêu đôi lứa nhắc nhở tôi… Nước mắt tôi tuôn dầm dề. Đây là một chặng đường mà mình sắp đi. Đây là thử thách đầu tiên. Tôi sợ hãi hất tay Lập qua một bên, song đồng thời tôi cảm thấy hơi ấm từ chỗ đụng chạm lan xuống trái tim và gợn sóng nơi đó.

Mình phải trở về. Nhưng lá thư của Đức còn ở trong bóp tôi. Tôi đã thu xếp mọi việc một cách dứt khoát trong tỉnh nhà rồi, mình không có đường về nữa đâu. Mình sắp bị đưa đẩy, sắp bị thử thách…Tôi phải lau nước mắt, nhìn về con đường trước mặt… Một thành phố xa lạ sắp chào đón tôi…

(Trích trong Thú Hoang)

Nguyễn Thị Thụy Vũ